TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Z** **TỈNH BẮC NINH** ---------- Số: 107/2018/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập -Tự Do - Hạnh Phúc** ---------- *Z, ngày 17 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 104/2018/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 5 năm 2018 giữa:

*. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1996

Địa chỉ: K - N - Z - Bắc Ninh

*. Bị đơn**:** Anh Nguyễn Đình B, sinh năm 1992

Địa chỉ: X - Y - Z - Bắc Ninh

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào Điều 55; Điều 58; Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành được lập ngày 09/8/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đình B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ vợ chồng: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị N và anh Nguyễn Đình B.

* Về con chung: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị N và anh Biên: Giao con chung là Nguyễn Minh K, sinh ngày 06/12/2017 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng. Cấp dưỡng nuôi con chung chưa đặt ra đối với anh B; Anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con không ai được ngăn cản;

* Về án phí: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa chị N và anh B: Chị Nguyễn Thị N chịu cả 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Nguyễn Thị N đã nộp 300.000đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2017/0001031

ngày 22/5/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Z. Hoàn trả lại chị Nguyễn Thị N 150.000đồng tạm ứng án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnhh;
- VKSND huyện Z;
- THADS huyện;
- Đương sự;
- UBND xã Y;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Lương Minh Phương